



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 2013 - 2017
VÀ
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013**

Hà Nội, tháng 4/2013

PHẦN I**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2012****1. Đánh giá tổng quan**

Trong năm 2012, EVNFinance đã triển khai thực hiện một số hoạt động nhằm hỗ trợ tối đa cho hoạt động kinh doanh và tăng cường tính chuyên nghiệp, hiệu quả, quảng bá hình ảnh của Công ty:

(i) Cơ cấu lại Bộ máy Tổ chức, nhân sự phù hợp với điều kiện mới, theo hướng tăng cường nguồn lực cho các hoạt động dịch vụ.

(ii) Thành lập và tổ chức hoạt động Tổ Xử lý nợ, tập trung rà soát, đánh giá toàn bộ các danh mục tài sản, xây dựng kế hoạch đối với từng danh mục, đề xuất các giải pháp triển khai xử lý cụ thể.

(iii) Hoàn thành đánh giá, được cấp Chứng nhận tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2008.

(iv) Triển khai dự án Corebank theo tiến độ đề ra, chính thức chuyển đổi dữ liệu đưa phần mềm Corebank vào sử dụng trong quý I/2013.

2. Đánh giá Kết quả thực hiện các hoạt động kinh doanh chính**2.1. Hoạt động Huy động vốn**

Xác định hoạt động Huy động vốn là hoạt động chủ chốt, đảm bảo thanh khoản và duy trì hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt trong những giai đoạn khó khăn, trong năm 2012, EVNFinance đã tập trung tăng cường nguồn lực, đẩy mạnh hoạt động này, trong đó đã triển khai cấu trúc lại mô hình tổ chức, thành lập riêng phòng phụ trách, tập trung chuyên môn hoá công tác huy động vốn nhằm tối ưu hoá hiệu quả hoạt động; Tổ chức cân đối, quản lý dòng tiền một cách khoa học, đảm bảo thanh khoản, đồng thời duy trì, nâng cao hình ảnh của Công ty trong hoạt động tài chính ngân hàng.

2.2 Hoạt động Sử dụng vốn

Các hoạt động sử dụng vốn được triển khai ở mức độ phù hợp, không chú trọng tăng trưởng, tăng cường kiểm soát chất lượng tài sản, đảm bảo các yếu tố an toàn, hạn chế rủi ro ở mức độ cao nhất.

2.2.1 Hoạt động Đầu tư

Trong năm, EVNFinance đã tập trung thực hiện tái cấu trúc danh mục đầu tư, đẩy mạnh thu gốc/lãi các khoản đầu tư đến hạn bằng những giải pháp cụ thể, quyết liệt - lập và nỗ lực thực hiện kế hoạch thu hồi, cơ cấu, xử lý nợ tới từng doanh nghiệp; Hạn chế thực hiện mới các hoạt động đầu tư dài hạn như góp vốn dài hạn, đầu tư trái phiếu.

2.2.2 Hoạt động Tín dụng

Trong điều kiện khó khăn chung của thị trường, năm 2012, EVNFinance đã xác định Xử lý nợ quá hạn là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu, tập trung nguồn lực bám sát tình hình sản xuất, dòng tiền của doanh nghiệp để thu hồi gốc/lãi các khoản cho vay đến hạn; Xem xét cơ cấu, gia hạn nợ gốc/lãi đối với các doanh nghiệp có tình hình tài chính khả quan.

Xác định các điều kiện kinh tế vĩ mô khó khăn, EVNFinance đã thực hiện chính sách cấp tín dụng thận trọng, đảm bảo an toàn vốn; Nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của NHNN, như cắt giảm lãi suất các khoản cho vay cũ, khoan nợ, cơ cấu nợ giúp giảm gánh nặng tài chính cho doanh nghiệp trong thời kỳ kinh tế, sản xuất khó khăn; Tăng tỷ trọng dư nợ tín dụng ngắn hạn trong tổng dư nợ.

2.3 Các hoạt động Dịch vụ

Trong bối cảnh các nghiệp vụ tín dụng, đầu tư truyền thống gặp nhiều khó khăn, Công ty đã cơ cấu lại các phòng kinh doanh theo hướng cung cấp dịch vụ tài chính chuyên nghiệp, hiện đại; Tuyển dụng mới và đào tạo cán bộ thực hiện các mảng nghiệp vụ liên quan; xây dựng hình ảnh Định chế tài chính hiện đại trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ tài chính hữu ích; Bám sát các Bộ, ngành liên quan, mở rộng quan hệ với các định chế tài chính trong và ngoài nước để thực hiện thu xếp vốn và các dịch vụ tài chính liên quan. Cụ thể triển khai:

2.3.1 Hoạt động Thu xếp vốn

Hoạt động Thu xếp vốn - đánh giá là hoạt động chủ lực trong lĩnh vực dịch vụ, được phát triển cả về quy mô và hiệu quả. Đến ngày 31/12/2012, EVNFinance đã thu xếp thành công gần 12.000 tỷ đồng (quy đổi) cho các dự án ngành điện. Hiện đang tiếp tục triển khai thu xếp vốn cho một số dự án lưới điện truyền tải, các dự án nguồn điện, các dự án thủy điện vừa và nhỏ,... của các công ty trong và ngoài Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

2.3.2 Hoạt động Quản lý ủy thác cho vay lại

Năm 2012, Công ty chính thức thành lập Phòng Quản lý ủy thác và cho vay lại nhằm thực hiện chuyên nghiệp, hiệu quả hoạt động. Với việc thành lập phòng chuyên trách về công tác này, năm 2012, EVNFinance đã thực hiện hiệu quả giám sát, kiểm soát chi đối với dự án Trung Sơn và dự án Vĩnh Tân 2, góp phần đảm bảo công trình khởi công đúng tiến độ, từng bước gây dựng hình ảnh Định chế tài chính chuyên nghiệp trong lĩnh vực quản lý ủy thác cho vay lại. Kết quả đáng ghi nhận nổi bật là ngày 28/12/2012, EVNFinance chính thức được phê duyệt là cơ quan cho vay lại cho các dự án thuộc chương trình “Hỗ trợ phát triển chính sách cải cách ngành điện giai đoạn 2 - DPL2”. Đây là chương trình hỗ trợ Chính phủ Việt Nam triển khai

thị trường phát điện cạnh tranh, tái cơ cấu ngành điện và xây dựng biểu giá bán điện mới nhằm khuyến khích cạnh tranh hiệu quả.

2.3.3 Hoạt động Tư vấn tài chính

✚ Hoạt động Tư vấn phát hành trái phiếu

Hoạt động Tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp từ trước tới nay là hoạt động mang lại lợi nhuận lớn nhất trong mảng dịch vụ của Công ty. Tuy nhiên, trong bối cảnh các doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả, thị trường Bất động sản đóng băng, việc tư vấn phát hành thành công trái phiếu cho các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, chưa phát huy hiệu quả.

✚ Hoạt động Tư vấn đầu tư

Với phương châm đẩy mạnh hoạt động dịch vụ, EVNFinance đã bước đầu tìm kiếm và tiếp xúc các nhà đầu tư có nhu cầu đầu tư trong nước và nước ngoài, bao gồm các nhà đầu tư đến từ các nền kinh tế lớn, chuyên đầu tư vào các dự án thủy điện ở các nền kinh tế mới nổi..., tiếp cận, tìm kiếm các dự án chủ đầu tư có nhu cầu thoái vốn, tập trung các dự án thủy điện vừa và nhỏ,...xây dựng các phương án tư vấn, kết nối đầu tư.

2.3.4. Hoạt động Tư vấn Cơ chế phát triển sạch CDM

Trong năm, EVNFinance tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tư vấn CDM tới các dự án đã và đang tiếp cận. Đến 31/12/2012, đã có 06 dự án được đăng ký thành công CDM với Ủy ban điều hành quốc tế về CDM.

2.3.5 Hoạt động Bảo lãnh

Hoạt động Bảo lãnh được EVNFinance tập trung duy trì hiệu quả thông qua tập trung cấp bảo lãnh nhóm các doanh nghiệp là các đối tác của ngành Điện, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp.

3. Các hoạt động hỗ trợ

Công tác quản trị điều hành, hỗ trợ hoạt động kinh doanh được triển khai thực hiện hỗ trợ kịp thời, tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động kinh doanh đạt kết quả cao nhất có thể:

- Thực hiện tốt công tác quản trị nhân sự; Xây dựng, hoàn thành và triển khai Đề án cơ cấu tổ chức quản trị mới; Ban hành mới/sửa đổi, bổ sung các Quy trình, Quy chế phục vụ hiệu quả công tác tổ chức, nhân sự trong toàn Công ty.

- Chuẩn hoá công tác Quản lý quan hệ khách hàng theo hướng đầu mỗi quản lý tập trung, đảm bảo tính chuyên nghiệp hiệu quả trong các mối quan hệ với khách hàng.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tích cực quảng bá tạo dựng thương hiệu, hình ảnh cho Công ty.

- Trước tình hình môi trường kinh doanh có nhiều biến động, công tác quản lý rủi ro được đẩy mạnh, cụ thể tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung các Quy trình Quy định liên quan; Tham mưu về hoạt động quản lý rủi ro cho Lãnh đạo trong các hoạt động kinh doanh thường xuyên của Công ty; Thực hiện quản trị rủi ro thanh khoản, tín dụng và rủi ro hoạt động; Tổ chức xây dựng, hoàn thiện các công cụ phục vụ hoạt động.

- Công nghệ thông tin luôn là công cụ hỗ trợ tích cực cho các hoạt động nghiệp vụ cũng như công tác quản trị hoạt động của Công ty. Năm 2012, đã hoàn thành xây dựng hệ thống Corebanking, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để chính thức vận hành hệ thống từ năm 2013.

- Công tác quản lý cổ đông, chuyên nhượng cổ phần được triển khai thực hiện theo quy định.

- Công tác kế hoạch, kế toán, quản trị hành chính, văn thư lưu trữ, thư ký tổng hợp trong năm qua được thực hiện tốt; kịp thời hỗ trợ cho công tác quản trị, điều hành của các cấp lãnh đạo; đáp ứng tốt các yêu cầu về trang bị cơ sở vật chất, môi trường làm việc phục vụ hoạt động kinh doanh.

4. Các kết quả kinh doanh chủ yếu

Vốn điều lệ:	2.500 tỷ đồng
Tổng Tài sản:	18.830 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	123,9 tỷ đồng
Tỷ lệ nợ xấu	4,93%
Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	16,8%

PHẦN II

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 5 NĂM 2013-2017

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 5 NĂM 2013 - 2017

Năm 2013 đánh dấu 5 năm đầu tiên EVNFinance có mặt trên thị trường tài chính Việt Nam. Thành lập và đi vào hoạt động với sự ủng hộ của Tập đoàn Điện lực, EVNFinance đã và đang có được những thuận lợi nhất định. Tuy nhiên, với số lượng lớn của các tổ chức tín dụng trong nước và nước ngoài, cạnh tranh gay gắt trên thị trường dự báo sẽ tác động lớn tới hoạt động của Công ty trong thời gian tới. Đồng thời, để khẳng định vai trò, nhiệm vụ của EVNFinance trong sự nghiệp phát triển ngành điện, việc đề ra những định hướng phát triển phù hợp với những định hướng phát triển của ngành điện là yếu tố luôn được EVNFinance coi trọng hàng đầu, từ đó, việc xây dựng một kế hoạch phát triển dài hạn, thiết lập các kế hoạch triển khai cụ thể, đảm bảo để EVNFinance phát triển đúng hướng, đáp ứng mục tiêu đã đề ra, đạt hiệu quả cao nhất đáp ứng kỳ vọng của các cổ đông là nhiệm vụ cần thiết đối với EVNFinance trong giai đoạn này.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2017

2.1. Tầm nhìn tổng thể

“Đến năm 2017, EVNFinance trở thành một trong những định chế tài chính hàng đầu tại Việt Nam; giữ vai trò chủ đạo trong Thu xếp vốn, tài trợ vốn, đầu tư, cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính cho EVN và ngành Điện Việt Nam; áp dụng tốt nhất các chuẩn mực và thông lệ quốc tế”.

2.2. Mục tiêu

1. Xây dựng mô hình tổ chức hoạt động linh hoạt, nâng cao năng lực quản trị, vận hành hoạt động trên cơ sở phát triển nguồn nhân lực trình độ cao.
2. Nâng cao năng lực tài chính thông qua thực hiện hiệu quả hoạt động kinh doanh; Đề ra lộ trình thực hiện kế hoạch giảm tỷ lệ vốn góp của Tập đoàn Điện lực tại Công ty theo quy định.
3. Xác định khách hàng mục tiêu là EVN, các đơn vị thành viên của EVN và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh Điện năng; Phát triển quan hệ đối ngoại, tăng cường hợp tác đa dạng hoá nền khách hàng là các tổ chức và cá nhân trên thị trường trong nước và quốc tế.
4. Tăng cường tích tụ và tập trung vốn, đa dạng các hình thức huy động vốn trên cơ sở lựa chọn khách hàng là EVN, các tổ chức có tiềm năng trong nước và quốc tế, đảm bảo nền vốn ổn định để thực hiện điều phối vốn một cách hiệu quả vào các lĩnh vực kinh doanh chủ chốt.

5. Song song phát triển các sản phẩm dịch vụ truyền thống là tín dụng, đầu tư, tăng cường các hoạt động dịch vụ, tập trung các dịch vụ thu xếp vốn, quản lý uỷ thác, cho vay lại,... trên nền tảng hệ thống công nghệ thông tin tiên tiến.
6. Tập trung nâng cao năng lực quản trị rủi ro; Phát triển hoạt động kinh doanh trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả; đảm bảo các tỷ lệ, cơ cấu đạt chuẩn quy định; Phát triển thương hiệu, văn hoá kinh doanh của Công ty.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIAI ĐOẠN 5 NĂM 2013 - 2017

3.1. Phân chia giai đoạn thực hiện và mục tiêu cụ thể:

Căn cứ phân chia theo giai đoạn: _ Xác định các điều kiện kinh tế vĩ mô; Dự báo hoạt động của hệ thống tài chính ngân hàng theo đánh giá diễn biến của nền kinh tế; Xác định thực hiện đạt các mục tiêu tổng thể đề ra.

Dự kiến phân chia 02 giai đoạn với các mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn:

- Giai đoạn 2013 - 2014:
 - + Tập trung tái cấu trúc hệ thống danh mục tài sản đã triển khai từ năm 2012 theo hướng nâng cao chất lượng tài sản, đảm bảo hiệu quả; Củng cố cấu trúc vốn bền vững, hiệu quả.
 - + Đẩy mạnh, tăng cường các hoạt động Dịch vụ, trọng tâm là Dịch vụ Thu xếp vốn, Ủy thác cho vay lại, tập trung các dự án của Tập đoàn trên nền tảng vận hành ổn định hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, tăng tỷ trọng thu nhập trong tổng thu nhập của Công ty.
- Giai đoạn 2015 - 2017: Duy trì ổn định và phát triển; Nghiên cứu, xây dựng phương án cơ cấu về sở hữu nhằm tạo các điều kiện thuận lợi, tiếp tục ổn định hệ thống, phát triển theo định hướng.

3.2. Các giải pháp thực hiện

i) Tổ chức, cấu trúc lại danh mục tài sản theo hướng nâng cao chất lượng tài sản, đảm bảo hiệu quả; Đẩy mạnh công tác huy động vốn, xây dựng củng cố cấu trúc vốn bền vững, hiệu quả

ii) Đẩy mạnh, tăng cường hoạt động Dịch vụ, trọng tâm là hoạt động Thu xếp vốn, Ủy thác quản lý cho vay lại.

iii) Giải pháp công nghệ: vận hành thông suốt giai đoạn 1 dự án corebank và tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng giai đoạn 2 của dự án hướng tới mục tiêu hệ thống phần mềm corebank hỗ trợ tối đa cho việc cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính cũng như công tác quản trị của Công ty.

iv) Xây dựng cơ chế tài chính, kế toán phản ánh thu nhập và chi phí theo dòng sản phẩm, khách hàng; Tăng cường nâng cao hiệu quả công tác Quản lý, đánh giá thực hiện kế hoạch,....

v) Các giải pháp quản trị hệ thống được xây dựng và vận hành chuẩn mực thông qua giải pháp Quản lý tài sản Nợ - Có hữu hiệu để đạt được hiệu quả kinh doanh cao; Kiểm soát rủi ro trong giới hạn và thông lệ chung.

vi) Củng cố mô hình tổ chức: tiếp tục củng cố, hoàn thiện chuẩn hóa mô hình tổ chức theo nguyên tắc lấy khách hàng và lợi nhuận làm trung tâm, nâng cao tính chuyên môn hóa của mỗi đơn vị nghiệp vụ, hỗ trợ thực hiện mục tiêu kinh doanh là đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ. Theo đó, tập trung sắp xếp đội ngũ cán bộ quản lý quan hệ khách hàng; xây dựng đội ngũ chuyên biệt trong từng hoạt động dịch vụ, đảm bảo cơ sở cốt lõi để phát triển các hoạt động dịch vụ, hướng tới cung cấp đa dạng sản phẩm dịch vụ tài chính.

ii) Tập trung công tác thu hút, đào tạo nguồn nhân lực: Căn cứ mô hình tổ chức đã lựa chọn, mục tiêu phát triển trong từng giai đoạn, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực đảm bảo yếu tố phát triển đội ngũ cán bộ tại chỗ có trình độ, kinh nghiệm, có tâm huyết với Công ty. Đặt mục tiêu trọng tâm trong công tác đào tạo, đào tạo lại, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ giỏi về nghiệp vụ, có phẩm chất đạo đức tốt, chuyên nghiệp, hiện đại. Xây dựng hệ thống đánh giá, khuyến khích đối với người lao động đảm bảo phù hợp với môi trường hoạt động của Công ty, phù hợp mặt bằng chung, có yếu tố vượt trội gắn với văn hoá Công ty.

iii) Lựa chọn và áp dụng phương thức quản trị kinh doanh - quản trị điều hành hướng tới các chuẩn mực và thông lệ quốc tế của một Công ty tài chính chuyên nghiệp, hiện đại.

iv) Hoạt động cộng đồng của EVNFinance: Cùng với việc phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, EVNFinance luôn phát huy tinh thần tương thân, tương ái, chia sẻ với cộng đồng là biểu hiện sinh động trách nhiệm xã hội của mình, duy trì văn hóa, nếp sống tương thân tương ái, chung tay xây dựng một xã hội vì sự phát triển chung. Hoạt động này cần được triển khai trên cơ sở kịp thời, đúng và trúng đối tượng cần hỗ trợ, đồng thời góp phần hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá hình ảnh thương hiệu quả Công ty.

3.3. Kết quả kinh doanh dự kiến

Mục tiêu: Đảm bảo kinh doanh có lãi, chi trả cổ tức cho cổ đông.

PHẦN III

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU KINH DOANH CHỦ YẾU

1. Mục tiêu tập trung

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, đội ngũ nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục tổ chức, cấu trúc lại danh mục tài sản theo hướng nâng cao chất lượng tài sản, đảm bảo hiệu quả.
- Đẩy mạnh công tác huy động vốn, đáp ứng nhu cầu sử dụng vốn, đảm bảo thanh khoản; củng cố cấu trúc vốn bền vững, hiệu quả.
- Đẩy mạnh, tăng cường các hoạt động Dịch vụ, trọng tâm là Dịch vụ Thu xếp vốn, Ủy thác cho vay lại, tập trung các dự án lớn của Tập đoàn đã và đang triển khai.
- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, đẩy mạnh vai trò tham mưu của các bộ phận chuyên môn.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Vốn Điều lệ:	2.500 tỷ đồng
Tổng tài sản:	18.862 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	115,7 tỷ đồng
Tỷ lệ nợ xấu:	< 5%
Tỷ lệ an toàn vốn:	> 9%

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Các hoạt động kinh doanh

1.1. Hoạt động Huy động vốn

Mục tiêu: Đẩy mạnh công tác phát triển khách hàng, tăng cường hệ thống khách hàng huy động vốn, tạo dựng nền tảng huy động vốn thị trường 1 bền vững, hiệu quả; Tăng cường nguồn vốn huy động trên thị trường 2, xác định xây dựng nền tảng hỗ trợ thanh khoản hiệu quả.

Các giải pháp thực hiện:

- Tập trung đẩy mạnh huy động vốn Thị trường 1: Tăng cường công tác phát triển khách hàng, đẩy mạnh phát triển nhóm khách hàng ngoài ngành, tập trung gia tăng số dư huy động; Xây dựng và phát triển nhóm các sản phẩm mới thông qua cung cấp các dịch vụ Thu xếp vốn, Ủy thác cho vay lại.

- Tăng cường năng lực huy động vốn Thị trường 2: Đẩy mạnh, tăng cường vị thế của Công ty trên Thị trường 2, tập trung các định chế đã có quan hệ giao dịch, tăng cường và duy trì hạn mức tốt, ổn định.

1.2. Hoạt động Đầu tư

Mục tiêu: tập trung thu hồi gốc/lãi, cơ cấu các danh mục đầu tư đang nắm giữ.

Các giải pháp thực hiện:

- + Bám sát khách hàng, đánh giá điều kiện, thời điểm thuận lợi thu hồi gốc/lãi, tận dụng nguồn vốn cơ cấu/phát triển các danh mục đầu tư mới hiệu quả hơn.
- + Đối với các danh mục không dự kiến cơ cấu/thu hồi: bám sát khách hàng, theo dõi chặt chẽ để đảm bảo danh mục đầu tư an toàn, hiệu quả.
- + Đánh giá/phân tích điều kiện, cơ hội, tìm kiếm và thực hiện đầu tư mới, gia tăng lợi nhuận trong kỳ kế hoạch.

1.3. Hoạt động Tín dụng

Mục tiêu: Tăng trưởng tín dụng an toàn, phù hợp cơ cấu nguồn vốn; Xử lý nợ xấu, nợ quá hạn; Tín dụng là nghiệp vụ đóng góp thu nhập chính, ổn định trong tổng thu nhập toàn Công ty.

Các giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục tập trung xử lý nợ xấu, nợ quá hạn, thực hiện thu hồi gốc/lãi: Mặc dù đánh giá kết quả hoạt động của các doanh nghiệp trong năm 2013 không cải thiện tích cực so với năm 2012, yêu cầu đặt nhiệm vụ trọng tâm thu hồi gốc/lãi các khoản vay đúng hạn.
- Thực hiện phát triển khách hàng, giải ngân cho vay, gia tăng lợi nhuận trong kỳ kế hoạch: Xác định tập trung cho vay ngắn hạn, đảm bảo phù hợp cơ cấu và khả năng đáp ứng của nguồn vốn; Xác định nhóm khách hàng/ngành nghề: Tập trung đối tượng khách hàng ngoài ngành Điện, cân đối dư nợ cho vay đối với các đơn vị ngành Điện và các đơn vị ngành khác.

1.4. Các hoạt động dịch vụ

Mục tiêu: Dịch vụ đóng góp lợi nhuận ổn định, tăng tỷ trọng trong tổng thu nhập toàn Công ty; Đẩy mạnh phát triển dịch vụ Thu xếp vốn, Quản lý uỷ thác cho vay lại, xác định là nhóm dịch vụ, sản phẩm cốt lõi trong dài hạn.

Tập trung các hoạt động nghiệp vụ chính:

✚ **Hoạt động Thu xếp vốn:** Đẩy mạnh các dự án đang triển khai, thực hiện thu phí; Tiếp tục triển khai thu xếp vốn cho các dự án nhiệt điện, phong điện của các công ty cổ phần, dự án lưới điện của Tổng công ty truyền tải điện quốc gia.

✚ **Hoạt động Quản lý uỷ thác (QLUT) và Cho vay lại (CVL):**

- Thực hiện thành công việc ký kết Hợp đồng Uỷ quyền Cho vay lại đối với các dự án đang tiếp cận, triển khai; Tiếp tục đề xuất là Cơ quan CVL đối với các dự án của EVN vay vốn nước ngoài Chính phủ; Thường xuyên nắm bắt thông tin các dự án của EVN vay vốn ODA, tham gia vào quá trình xây dựng dự án đầu

tư, và quá trình đàm phán vay vốn, để hiểu biết về dự án và vốn vay, phục vụ việc đề xuất và triển khai là CQ CVL sau này.

- Thực hiện hiệu quả kiểm soát chi đối với các dự án đã được các Bộ ngành phê duyệt là Cơ quan CVL.

- ✚ **Hoạt động Tư vấn phát hành trái phiếu:** tập trung hoàn thành theo tiến độ các Hợp đồng tư vấn phát hành trái phiếu đang triển khai - danh mục trái phiếu thương mại và trái phiếu cơ cấu nợ của EVN; Nghiên cứu phát triển khách hàng mới: Tiếp cận, tư vấn khách hàng của EVNFinance và khách hàng mới trong hoạt động cơ cấu lại danh mục tài chính, đầu tư và phát hành trái phiếu.
- ✚ **Hoạt động Tư vấn đầu tư:** Đẩy mạnh tiếp cận khách hàng, tiến tới triển khai kết nối đầu tư cho khách hàng; đồng thời, thực hiện tốt công tác hỗ trợ phát triển hoạt động: Xây dựng danh mục các nhà đầu tư/nguồn vốn đầu tư và danh mục dự án, ưu tiên kết nối đầu tư giữa các doanh nghiệp trong nước, làm cơ sở tích lũy kỹ năng, kinh nghiệm để kết nối đầu tư cho doanh nghiệp nước ngoài với doanh nghiệp trong nước; Tích cực tìm kiếm và tiếp xúc với các nhà đầu tư/nguồn vốn nước ngoài; Thiết lập mối quan hệ, phương thức hợp tác với các nhà tài trợ trong và ngoài nước.
- ✚ Tích cực triển khai các hoạt động **Tư vấn cơ chế phát triển sạch CDM, bảo lãnh, nhận uỷ thác**,... nhằm tăng thu nhập từ hoạt động Dịch vụ trong tổng thu nhập của Công ty.

1.5. Hoạt động của 02 Chi nhánh: Là đầu mối đại diện EVNFinance tại địa bàn hoạt động; Tập trung thực hiện nhiệm vụ chính là Huy động vốn; Đảm bảo kinh doanh có lãi.

2. Một số giải pháp chủ yếu hỗ trợ từ hoạt động tổ chức, quản trị

- 2.1. Sắp xếp đội ngũ nhân sự phù hợp, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh.
- 2.2. Lựa chọn thời điểm thích hợp, quyết định và thực hiện các thủ tục niêm yết cổ phiếu của Công ty lên sàn chứng khoán tập trung.
- 2.3. Thực hiện xin phép NHNN bổ sung hoạt động kinh doanh trái phiếu doanh nghiệp lần đầu vào ngành nghề kinh doanh của Công ty Tài chính cổ phần Điện lực; Thay đổi, bổ sung ngành nghề trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh nghiệp của Công ty Tài chính cổ phần Điện lực.
- 2.3. Tăng cường công tác Quản trị rủi ro, hướng tới việc xây dựng hệ thống rà soát, báo cáo rủi ro hoạt động, hỗ trợ hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị của Công ty an toàn; quản trị rủi ro hoạt động tín dụng, đầu tư, nguồn vốn, liên ngân hàng và tài sản Nợ - Có.
- 2.4. Hoàn thành triển khai dự án corebanking cả hai giai đoạn, đảm bảo hỗ trợ tích cực các hoạt động kinh doanh và quản trị điều hành.

2.5. Thực hiện theo chuẩn mực các công tác kế hoạch, kế toán, pháp chế, kiểm soát nội bộ, hành chính, quản trị phục vụ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

III. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN

Trình Đại hội cổ đông giao Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình thực tế, đánh giá năng lực đối tác, lựa chọn Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2013 của EVNFinance.